ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2281 /TTr-UBND	*Quảng Trị, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 21 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: *"c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;"*

Căn cứ điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, quy định Hội đồng nhân dân tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: *"l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;"*

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về quyết định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương: *"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định tại điểm l khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước."*

Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước do Quốc hội ban hành: *"2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027".*

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Bình, tỉnh Quảng Trị (cũ), nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) ban hành Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 và Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thỏa thuận hợp tác tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Quảng Bình quản lý. Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành Nghị quyết số 54/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 về nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị (cũ) và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định: "*Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo công tác đối ngoại. Triển khai công tác đối ngoại bảo đảm các định hướng của Đảng, Nhà nước về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, nâng cao vị thế và uy tín của tỉnh trên trường quốc tế.* ***Củng cố mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết truyền thống đặc biệt và hợp tác toàn diện với các địa phương nước bạn Lào.*** *Tăng cường kết nối với các nước trong khu vực và trên hành lang kinh tế Đông - Tây trên cơ sở đồng thuận, hợp tác cùng có lợi. Mở rộng, phát triển quan hệ với các nước, các tổ chức quốc tế, thu hút nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội."*

Ngoài ra, Thoả thuận hợp tác giữa Tỉnh uỷ Quảng Trị, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tỉnh uỷ với các tỉnh: Sả Lạ Văn, Sạ Vẳn Na Khệt, Khăm Muồn, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào giai đoạn 2026 -2030 đã thống nhất: *"Về giáo dục và đào tạo, hai bên tăng cường hợp tác nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo triển khai các chương trình hợp tác phù hợp, hiệu quả."*

Để thể chế hóa chủ trương, đường lối và các thỏa thuận của Đảng nêu trên, đồng thời thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, sinh viên Lào sau khi hợp nhất tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, việc ban hành Nghị quyết là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm thống nhất cơ chế hỗ trợ và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

Nghị quyết được xây dựng bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các sở, ngành, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo và đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 1346 /BC-STP ngày 23/4/2026.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm bảo đảm tính thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tiễn của địa phương sau khi hợp nhất tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị quản lý (gọi chung là cơ sở đào tạo).

- Các cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thuộc Thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm có 6 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Gồm 2 phần:

Phần 1. Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo

1. Hình thức đào tạo bao gồm: Trung cấp lý luận chính trị, học tiếng Việt dự bị, đào tạo cao đẳng, đại học theo quy định.

2. Hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở đào tạo

a) Hỗ trợ học phí cho các cơ sở đào tạo: Áp dụng bằng mức thu học phí theo quy định tại các cơ sở đào tạo (không bao gồm Trường Chính trị Lê Duẩn).

Cơ sở xác định mức hỗ trợ đối với Trường Chính trị Lê Duẩn: Hiện nay trung ương chưa quy định cụ thể mức thu học phí các lớp học trung cấp chính trị tại trường Chính trị của tỉnh; Qua rà soát mức thu học phí quy định các ngành học Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh, quản lý đối với chương trình trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ cho năm học 2025-2026 là 1.360.000 đồng/tháng; đào tạo chính trị tại Trường Chính trị Lê Duẩn có tính đặc thù riêng, do đó đề xuất mức hỗ trợ là 1.500.000 đồng/cán bộ, sinh viên/tháng.

b) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 600.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 1.200.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

Cơ sở xây dựng: kế thừa, áp dụng bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết của tỉnh Quảng Bình (cũ).

c) Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế, khám sức khỏe

- Chi mua bảo hiểm y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành quy định về thực hiện chính sách BHYT đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

- Hỗ trợ khám bệnh sức khoẻ đầu khóa học: tối đa 350.000 đồng/người.

Cơ sở xây dựng: áp dụng bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết của tỉnh Quảng Trị (cũ) và Quảng Bình (cũ).

d) Hỗ trợ trang cấp ban đầu:

Hỗ trợ kinh phí trang bị các vật dụng cá nhân cần thiết ban đầu như chăn, màn, chậu rửa, quần áo, các vật dụng khác và được cấp một lần cho một cán bộ, sinh viên để sử dụng trong cả khóa học: 1.500.000 đồng/người/khóa học đối với sinh viên; 2.000.000 đồng/người/khóa học đối với cán bộ.

Cơ sở xây dựng: Tích hợp mức hỗ trợ của Nghị quyết tỉnh Quảng Trị (cũ) và Quảng Bình (cũ) và ước tính chi phí mua các vật dụng cần thiết để trang cấp ban đầu theo giá thị trường hiện nay.

Cán bộ, sinh viên đã được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu khi học tiếng Việt trước khi vào khóa học chuyên ngành thì không được tiếp tục hỗ trợ nội dung này khi học chuyên ngành.

- Ngân sách nhà nước cấp một lần cho mỗi cá nhân để sử dụng trong cả khóa học; trường hợp bị hư hỏng thì không cấp lại. Cơ sở đào tạo thực hiện mua sắm, cấp phát cho cán bộ, sinh viên Lào và thanh toán, quyết toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, bảo đảm không vượt định mức hỗ trợ.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào

a) Hỗ trợ sinh hoạt phí:

Mức hỗ trợ: 2.500.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

Cơ sở xây dựng: áp dụng bằng mức hỗ trợ Nghị quyết của tỉnh Quảng Bình.

Đối với cán bộ, sinh viên Lào thuộc các khóa đào tạo đã được tiếp nhận và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trước thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết này, tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ sinh hoạt phí 3.100.000 đồng/người/tháng cho đến khi kết thúc khóa học.

Cơ sở đề xuất: Mức hỗ trợ sinh hoạt phí đối với cán bộ, sinh viên Lào đang học trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) hiện đang thực hiện theo Nghị quyết số 54/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị với mức 3.100.000 đồng/người/tháng.

Theo dự thảo Nghị quyết mới, mức hỗ trợ được điều chỉnh theo Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể: sinh viên 2.500.000 đồng/người/tháng, cán bộ 3.000.000 đồng/người/tháng *(chênh lệch giảm tương ứng 600.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên và 100.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ)*.

Để bảo đảm quyền lợi của các đối tượng đã được tuyển sinh theo chính sách đã công bố, đồng thời giữ đúng mức hỗ trợ sinh hoạt phí trong công tác hợp tác đào tạo, nên trong Nghị quyết mới đề nghị cho áp dụng theo hướng tiếp tục hỗ trợ sinh hoạt phí 3.100.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, sinh viên Lào thuộc các khóa đã tuyển sinh và đang đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) cho đến khi kết thúc khóa học.

Hiện có 59 sinh viên Lào đang theo học tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ); kinh phí ngân sách tăng thêm do tiếp tục thực hiện mức hỗ

trợ sinh hoạt phí 3.100.000 đồng/người/tháng khoảng 354 triệu đồng/năm, thời gian thực hiện chủ yếu đến năm 2026-2027.

b) Các cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở; sinh viên, cán bộ phải đi thuê, hỗ trợ 1.500.000 đồng/tháng/người.

Cơ sở xây dựng: mức hỗ trợ của Nghị quyết tỉnh Quảng Trị (cũ) là 1.000.000 đồng, nay đề xuất 1.500.000 đồng để phù hợp với giá thị trường hiện nay.

c) Hỗ trợ tặng quà cán bộ, sinh viên Lào nhân ngày Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh nước bạn, Tết cổ truyền Việt Nam và Tết cổ truyền nước bạn: 500.000 đồng/người/lễ.

Cơ sở xây dựng: áp dụng bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết tỉnh Quảng Bình (cũ); cấp kinh phí qua cơ sở đào tạo để thuận lợi quản lý, thực hiện (theo đề xuất của Sở Ngoại vụ).

d) Hỗ trợ chi phí đi lại về nước: 02 đợt/khóa học (đợt 1 khi sang Việt Nam nhập học, đợt 2 khi kết thúc khóa học về nước); mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/đợt đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/đợt đối với cán bộ.

Cơ sở xây dựng: áp dụng bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết tỉnh Quảng Bình (cũ).

4. Thời gian hỗ trợ: Các khoản hỗ trợ theo tháng được thực hiện theo thời gian học tập trung thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học và không vượt quá thời gian học tập theo quyết định tiếp nhận đào tạo. Đối với các khoản hỗ trợ một lần hoặc theo đợt thì thực hiện theo quy định cụ thể tại các điểm, khoản tương ứng tại Điều này.

Trường hợp cán bộ, sinh viên chưa hoàn thành chương trình đào tạo theo thời gian quy định dẫn đến kéo dài thời gian đào tạo thì không được tiếp tục hỗ trợ và phải tự túc các khoản chi phí phát sinh trong thời gian kéo dài.

Phần 2. Nội dung và mức hỗ trợ bồi dưỡng, tập huấn

1. Hình thức bồi dưỡng, tập huấn: Các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ không thuộc các lớp đào tạo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Hỗ trợ các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn:

a) Hỗ trợ cho công tác giảng dạy và học tập, chi phí tài liệu học tập, bao gồm cả chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu (nếu có), trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, thực hành, chi đi thực tế, làm hồ sơ, thủ tục nhập học, tổng kết và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến việc bồi dưỡng, tập huấn.

Mức hỗ trợ tối đa: 2.000.000 đồng/người/tháng; Các cơ sở đào tạo thực hiện chi không vượt theo chế độ, định mức nhà nước quy định.

Cơ sở xác định mức hỗ trợ: hình thức bồi dưỡng, tập huấn này không mang tính thường xuyên, thực hiện khi có yêu cầu; soạn thảo, xây dựng chương trình dạy và học mang tính vụ việc có tính đặc thù riêng, vì vậy đề xuất mức hỗ trợ cho cơ sở đào tạo, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ là 2.000.000 đồng/người/tháng bằng mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 54 của Quảng Trị (cũ).

Các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn (không bao gồm các trường) được hỗ trợ thêm: 1.000.000 đồng/người/tháng để bố trí lớp học.

Cơ sở xây dựng: Các cơ quan, đơn vị không thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đào tạo sẽ không có trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, phòng học để bồi dưỡng, tập huấn nên hỗ trợ để cơ quan, đơn vị thuê địa điểm hoặc mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ việc bồi dưỡng, tập huấn; đề xuất hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chi mua bảo hiểm y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành quy định về thực hiện chính sách BHYT đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

Cơ sở xây dựng: Thời gian các khoá bồi dưỡng, tập huấn (vài ngày hoặc nhiều tháng) theo thoả thuận hợp tác đào tạo; để hỗ trợ giảm bớt phần kinh phí khám chữa bệnh khi đau ốm, đề xuất hỗ trợ kinh phí mua Bảo hiểm y tế cho người học. (thực tế hiện nay, Trường Đại học Quảng Bình đang bồi dưỡng cán bộ Lào về biên, phiên dịch tiếng Việt Nam cho cán bộ tỉnh Salavan, nước CHDCND Lào thời gian 03 tháng và đã mua Bảo hiểm y tế cho cán bộ theo học).

c) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 1.200.000 đồng/người/tháng.

Các cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở lại phải đi thuê để bố trí chỗ ở cho học viên, hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng.

Cơ sở xây dựng: Mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 54 của Quảng Trị (cũ) hỗ trợ chung là 4.500.000 đồng/người/tháng; nay khái toán chi tiết ra từng nội dung hỗ trợ (nội dung, mức hỗ trợ tại điểm a, b, c) để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

d) Thời gian hỗ trợ: Theo khóa học.

Trường hợp các lớp bồi dưỡng, tập huấn thời gian có số ngày lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 ngày đến 15 ngày tính 1/2 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 0,5 tháng; từ 16 ngày đến dưới 31 ngày tính tròn 01 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 01 tháng.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào: Hỗ trợ bao gồm tiền ăn, chi phí đi lại, trang cấp ban đầu: 250.000 đồng/người/ngày.

Cơ sở xây dựng: áp dụng bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết của tỉnh Quảng Trị (cũ).

Thời gian hỗ trợ: Theo ngày thực tế bồi dưỡng, tập huấn.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 06 đơn vị đào tạo cán bộ, sinh viên Lào (Trường Đại học Quảng Bình, các Trường Cao đẳng: Y tế Quảng Bình (cũ), Y tế Quảng Trị (cũ), Sư phạm Quảng Trị, Kỹ thuật Quảng Trị và Trường Chính trị Lê Duẩn);

Các trường đa phần đào tạo đối tượng là sinh viên, riêng Trường Chính trị Lê Duẩn đối tượng đào tạo là cán bộ. Số lượng cán bộ, sinh viên hiện đang học tại các Trường là 329 người.

Khái toán kinh phí thực hiện: khoảng 17,4 tỷ đồng/năm; phần kinh phí tăng thêm khi thực hiện Nghị quyết mới như sau:

- Giai đoạn 2026 - 2027: khoảng 0,8 tỷ đồng/năm.

- Từ năm 2028 trở đi: khoảng 0,44 tỷ đồng/năm do từ năm 2028, các đối tượng đang theo học tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) hoàn thành khóa học, làm giảm khoảng 0,36 tỷ đồng/năm.

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện thông qua các cơ sở đào tạo, cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Dự kiến thời gian trình thông qua:

Tại kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề năm 2026) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị *(Kèm theo dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan)./.*

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND **(DỰ THẢO)**	*Quảng Trị, ngày tháng năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị và các tỉnh nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, sinh viên Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị quản lý (gọi chung là cơ sở đào tạo).

b) Các cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thuộc thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo

1. Hình thức đào tạo bao gồm: Trung cấp lý luận chính trị, học tiếng Việt dự bị, đào tạo cao đẳng, đại học theo quy định.

2. Hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở đào tạo

a) Hỗ trợ học phí cho các cơ sở đào tạo: Áp dụng bằng mức thu học phí theo quy định tại các cơ sở đào tạo (không bao gồm Trường Chính trị Lê Duẩn).

Riêng đối với Trường Chính trị Lê Duẩn: Hỗ trợ cho công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các nội dung: chi phí tài liệu học tập (bao gồm chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu nếu có), trang thiết bị phục vụ giảng dạy, thực hành, chi đi thực tế, chi làm hồ sơ, thủ tục nhập học, tổng kết, kết thúc khóa học; mức hỗ trợ 1.500.000 đồng/cán bộ, sinh viên/tháng.

b) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 600.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 1.200.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

c) Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế, khám sức khỏe

- Chi mua bảo hiểm y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành quy định về thực hiện chính sách BHYT đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

- Hỗ trợ khám bệnh sức khoẻ đầu khóa học: tối đa 350.000 đồng/người.

d) Hỗ trợ trang cấp ban đầu:

- Hỗ trợ kinh phí trang bị các vật dụng cá nhân cần thiết ban đầu như chăn, màn, chậu rửa, quần áo, các vật dụng khác và được cấp một lần cho một cán bộ, sinh viên để sử dụng trong cả khóa học: 1.500.000 đồng/người/khóa học đối với sinh viên; 2.000.000 đồng/người/khóa học đối với cán bộ.

- Cán bộ, sinh viên đã được hỗ trợ kinh phí trang cấp ban đầu khi học tiếng Việt trước khi vào khóa học chuyên ngành thì không được tiếp tục hỗ trợ nội dung này khi học chuyên ngành.

- Ngân sách nhà nước cấp một lần cho mỗi cá nhân để sử dụng trong cả khóa học; trường hợp bị hư hỏng thì không cấp lại. Cơ sở đào tạo thực hiện mua sắm, cấp phát cho cán bộ, sinh viên Lào và thanh toán, quyết toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, bảo đảm không vượt định mức hỗ trợ.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào

a) Hỗ trợ sinh hoạt phí:

Mức hỗ trợ: 2.500.000 đồng/người/tháng đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ.

Đối với cán bộ, sinh viên Lào thuộc các khóa đào tạo đã được tiếp nhận và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trước thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết này, tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ sinh hoạt phí 3.100.000 đồng/người/tháng cho đến khi kết thúc khóa học.

b) Trường hợp cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở, sinh viên, cán bộ phải đi thuê, hỗ trợ 1.500.000 đồng/tháng/người.

c) Hỗ trợ tặng quà cán bộ, sinh viên Lào nhân ngày Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh nước bạn, Tết cổ truyền Việt Nam và Tết cổ truyền nước bạn: 500.000 đồng/người/lễ.

d) Hỗ trợ chi phí đi lại về nước: 02 đợt/khóa học (đợt 1 khi sang Việt Nam nhập học, đợt 2 khi kết thúc khóa học về nước); mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/đợt đối với sinh viên; 3.000.000 đồng/người/đợt đối với cán bộ.

4. Thời gian hỗ trợ: Các khoản hỗ trợ theo tháng được thực hiện theo thời gian học tập trung thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học và không vượt quá thời gian học tập theo quyết định tiếp nhận đào tạo. Đối với các khoản hỗ trợ một lần hoặc theo đợt thì thực hiện theo quy định cụ thể tại các điểm, khoản tương ứng tại Điều này.

Trường hợp cán bộ, sinh viên chưa hoàn thành chương trình đào tạo theo thời gian quy định dẫn đến kéo dài thời gian đào tạo thì không được tiếp tục hỗ trợ và phải tự túc các khoản chi phí phát sinh trong thời gian kéo dài.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ bồi dưỡng, tập huấn

1. Hình thức bồi dưỡng, tập huấn: Các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ không thuộc các lớp đào tạo quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này.

2. Hỗ trợ các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn:

a) Hỗ trợ cho công tác giảng dạy và học tập, chi phí tài liệu học tập, bao gồm cả chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu (nếu có), trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, thực hành, chi đi thực tế, làm hồ sơ, thủ tục nhập học, tổng kết và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến việc bồi dưỡng, tập huấn.

Mức hỗ trợ tối đa: 2.000.000 đồng/người/tháng; việc chi thực hiện theo chế độ, định mức chi tiêu hiện hành của Nhà nước.

Các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn (không bao gồm các trường) được hỗ trợ thêm: 1.000.000 đồng/người/tháng để bố trí lớp học.

b) Chi mua bảo hiểm Y tế: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành quy định về thực hiện chính sách BHYT đối với học sinh, sinh viên và người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam.

c) Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, điện, nước, chi phí quản lý và các chi phí khác: 1.200.000 đồng/người/tháng.

Các cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ ở lại phải đi thuê để bố trí chỗ ở cho học viên, hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng.

d) Thời gian hỗ trợ: Theo khóa học.

Trường hợp các lớp bồi dưỡng, tập huấn thời gian có số ngày lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 ngày đến 15 ngày tính 1/2 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 0,5 tháng; từ 16 ngày đến dưới 31 ngày tính tròn 01 tháng và được hỗ trợ kinh phí bằng 01 tháng.

3. Hỗ trợ cấp qua cơ sở đào tạo để chi hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, sinh viên Lào:

Hỗ trợ bao gồm tiền ăn, chi phí đi lại, trang cấp ban đầu: 250.000 đồng/người/ngày.

Thời gian hỗ trợ: Theo ngày thực tế bồi dưỡng, tập huấn.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thỏa thuận hợp tác đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Quảng Bình quản lý.

b) Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thỏa thuận hợp tác tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Quảng Bình quản lý.

c) Nghị quyết số 54/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học sinh nước Cộng hoà Dân chủ nhân dân Lào thuộc diện hợp tác đào tạo giữa tỉnh Quảng Trị và các tỉnh nước Cộng hoà Dân chủ nhân dân Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá IX, Kỳ họp thứ 2, thông qua ngày… tháng …. năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Báo và Đài PT - TH Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VTHĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang